

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2022/HS-ST
Ngày: 24 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Minh Thọ

Bà Trần Thị Ngọc Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hòa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 218/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2022/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Công Quỳnh Đ. Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1993, tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số X, đường Phan Đình P, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần C và bà Công Tàn Tôn Nữ Anh T; Vợ Păng Tinh Ánh P và có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1963; địa chỉ: số P, đường L, Phường Z, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công Quỳnh Đ là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, từ ngày 15/4/2022 đến ngày 17/4/2022, Đ đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thành phố Đ, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 15 giờ chiều ngày 15/4/2022, Đinh Đăng Duy Q, sinh năm 1981 gọi điện rủ Đ lên nhà Q tại L, Hồ Tùng M, Phường K, thành phố Đ chơi, quá trình ngồi chơi tại nhà Q thì Q rủ Đ đi trộm cây cảnh về trồng thì Đ đồng ý. Sau đó Đ đi về nhà để chuẩn bị. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô biển số 53PB-5843, trong cốp xe có sẵn 01 kèm (loại kèm sửa xe, cắt được sắt) và 01 sợi dây thun (loại dây để cột hàng) đến nhà Q, chở Q đến khu vực đường M, Phường Z, thành phố Đ để tìm kiếm vườn hoa của nhà dân để trộm cắp. Khi Đ và Q đi đến vườn hoa của ông Nguyễn Anh D ở số H Bis, M, Phường Z, thành phố Đ, thấy không có người trông coi nên Đ dừng xe trước hàng rào để Q đứng canh giới còn Đ dùng kèm cắt lưới B40 hàng rào vườn hoa nhà ông D rồi đột nhập vào trong nhổ trộm 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 44cm, tán rộng 60cm, chu vi gốc 10cm; 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 45cm, tán rộng 60cm, chu vi gốc 42cm; 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 40cm, tán rộng 60cm, chu vi gốc 20cm; 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 35cm, tán rộng 50cm, chu vi gốc 14cm; 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 35cm, tán rộng 60cm mang ra cho Q cột phía sau yên xe của Đ rồi Q đi bộ về nhà, còn Đ điều khiển xe mô tô biển số 53PB-5843 chở 05 cây hoa Đỗ Quyên trên về nhà vợ ở thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cất giấu.

Lần 2: Với thủ đoạn như trên, khoảng 22 giờ ngày 17/4/2022, Đ tiếp tục chở Q đi đến vườn hoa của ông D để trộm cắp. Sau khi Đ dùng kèm cắt lưới B40 hàng rào vườn hoa nhà ông D đột nhập vào trong nhổ trộm được 01 cây hoa Đỗ Quyên tán rộng 80cm, đường kính thân 15cm; 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 01m, chu vi gốc 40cm, đường kính thân 15cm của ông D rồi Đ và Q mang hai cây Đỗ Quyên này đến Khu quy hoạch ở đường C, Phường T, thành phố Đ cất giấu rồi cả hai đi về nhà. Đến ngày 22/4/2022, Đ bị Cơ quan Công an phát hiện và triệu tập về làm việc, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL - ĐG ngày 27/04/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận số tài sản bị mất trộm trị giá 11.500.000đ.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số khung AF271011046, số máy AF18E2011123, biển số 53PB-5843.

- 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 44cm, tán rộng 60cm, chu vi gốc 10cm; 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 45cm, tán rộng 60cm, chu vi gốc 42cm; 01 cây hoa Đỗ

Quyên, cao 40cm, tán rộng 60cm, chu vi gốc 20cm; 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 35cm, tán rộng 50cm, chu vi gốc 14cm; 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 35cm, tán rộng 60cm.

Đối với 01 cây hoa Đỗ Quyên tán rộng 80cm, đường kính thân 15cm; 01 cây hoa Đỗ Quyên, cao 01m, chu vi gốc 40cm, đường kính thân 15cm, Đạt cất giấu tại Khu quy hoạch ở đường C, Phường T, thành phố Đ hiện Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 214CT-VKSĐL-LĐ ngày 28/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố bị cáo Trần Công Quỳnh Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Công Quỳnh Đ khai nhận, khoảng 15 giờ chiều ngày 15/4/2022 bị cáo Đ cùng với Đinh Đăng Duy Q đã lén lút trộm cắp 05 cây hoa Đỗ Quyên của ông Nguyễn Anh D tại số H Bis, M, Phường Z, thành phố Đ với trị giá tài sản là 6.000.000đ và khoảng 22 giờ ngày 17/4/2022 bị cáo Đ tiếp tục cùng với Đinh Đăng Duy Q trộm cắp 02 cây hoa Đỗ Quyên của ông Nguyễn Anh D trị giá 5.500.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Công Quỳnh Đ trộm cắp của ông Nguyễn Anh D là 11.500.000đ. Bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Công Quỳnh Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Công Quỳnh Đ từ 15 – 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng, giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 53PB-5843 tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Công Quỳnh Đ: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, người bị hại có đơn xin vắng mặt. Nhận thấy, quá trình điều tra bị hại đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, đã nhận lại tài sản và tài sản do bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì. Do đó, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Để thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng của cá nhân, ngày 15/4/2022 bị cáo Trần Công Quỳnh Đ cùng với Đinh Đăng Duy Q đã lén lút trộm cắp 05 cây hoa Đỗ Quyên của ông Nguyễn Anh D với trị giá tài sản là 6.000.000đ; ngày 17/4/2022 bị cáo cùng với Đinh Đăng Duy Q tiếp tục trộm cắp 02 cây hoa Đỗ Quyên của ông Nguyễn Anh D trị giá 5.500.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Công Quỳnh Đ trộm cắp của ông D là 11.500.000đ

[4] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Công Quỳnh Đ tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Công Quỳnh Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà, tỉnh Lâm Đồng truy tố là có cơ sở và đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây nên sự nghi ngờ mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của bị cáo, tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu, bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại đối với tài sản mất trộm không thu hồi được; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này có Đinh Đăng Duy Q là người rủ bị cáo Trần Công Quỳnh Đ đi trộm cắp tài sản, hiện nay Đinh Đăng Duy Q không có mặt tại địa phương. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Păng Ting Ánh P là vợ của bị cáo Đ không biết việc bị cáo trộm 05 cây hoa Đỗ Quyên mang về vườn nhà trồng nên không có cơ sở xử lý hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Anh D đã nhận lại tài sản và bồi thường đối với tài sản không thu hồi được, ông D không có yêu cầu gì nên không đặt ra để xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số khung AF271011046, số máy AF18E2011123, biển số 53PB-5843 bị cáo Đ dùng làm phương tiện để đi trộm cắp, hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao cho Cơ quan Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Công Quỳnh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công Quỳnh Đ **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ thời hạn đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022.

[2] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên: Giao cho Cơ quan Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số khung AF271011046, số máy AF18E2011123, biển số 53PB-5843 để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2022 giữa Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đ).

[3] Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Công Quỳnh Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm, riêng bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp.Đ;
- Công an tp.Đ;
- Nhà tạm giữ CA tp.Đ;
- Chi cục THADS tp.Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc